

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Cụ Quách Thị Đ, sinh năm 1938. Địa chỉ: Xóm Q, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Ông Bùi Văn C1, sinh năm 1962
Ông Bùi Văn C2, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Xóm Q, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Bùi Thị C, sinh năm 1964
Bà Bùi Thị H, sinh năm 1968
Bà Bùi Thị T, sinh năm 1982
Ông Vũ Khắc T, sinh năm 1979
Bà Bùi Thị U, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Xóm Q, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Cụ Quách Thị Đ và cụ Bùi Văn K có quan hệ hôn nhân và sinh được 05 người con là Bùi Văn C1, Bùi Thị C, Bùi Văn C2, Bùi Thị H và Bùi Thị T. Khi chung sống cụ Quách Thị Đ và cụ Bùi Văn K có tạo lập được khối tài sản chung là quyền sử dụng 240m² đất thổ cư tại xóm Q, xã V (trước là xã V L), huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

O567xxx, vào sổ CGCNQSDĐ số 005xx do UBND huyện Lạc Sơn cấp ngày 20/12/2000, mang tên cụ Bùi Văn K). Năm 2005 cụ Bùi Văn K chết không để lại di chúc. Nay thửa đất được chia thành hai phần bằng nhau; một phần thuộc quyền sử dụng của cụ Quách Thị Đ, một phần là di sản của cụ Bùi Văn K để lại.

Thửa thuộc quyền sử dụng của cụ Quách Thị Đ có diện tích 120m². Tứ cận, tọa độ như sau: Tọa độ mốc 2: X: 2261446.xx, Y: 444335xx; mốc 3: X: 2261444.xx, Y: 444340.xx; mốc 4: X: 2261420.xx, Y: 444331.xx; mốc 5: X: 2261420.xx, Y: 444330.xx; mốc 6: X: 2261421.xx, Y: 444326.xx. (Hệ tọa độ VN 2000, Kinh tuyến trực 106°, múi chiều 3°). Cạnh Tây Bắc giáp phần đất là di sản của cụ Bùi Văn K (nối từ mốc 6 đến mốc 2); cạnh Đông Nam giáp thửa đất số 19 (nối từ mốc 4 đến mốc 3); cạnh Đông Bắc giáp QL 12B (nối từ mốc 2 đến mốc 3); cạnh Tây Nam giáp thửa đất số 18 (nối từ mốc 6 qua mốc 5 đến mốc 4).

Thửa đất là di sản thừa kế do cụ Bùi Văn K để lại có diện tích 120m² Tứ cận, tọa độ như sau: Tọa độ mốc 1: X: 2261449.xx, Y: 444331.xx; mốc 2: X: 2261446.xx, Y: 444335xx; mốc 6: X: 2261421.xx, Y: 444326.xx; mốc 7: X: 2261422.xx, Y: 444322.xx. (Hệ tọa độ VN 2000, Kinh tuyến trực 106°, múi chiều 3°). Cạnh Tây Bắc giáp thửa đất số 11 (nối từ mốc 1 đến mốc 7); cạnh Đông Nam giáp thửa đất của cụ Quách Thị Đ (nối từ mốc 6 đến mốc 2); cạnh Đông Bắc giáp QL 12B (nối từ mốc 1 đến mốc 2); cạnh Tây Nam giáp thửa đất số 18 (nối từ mốc 6 đến mốc 7).

2.2. Phần di sản của cụ Bùi Văn K để lại chia đều cho hàng thừa kế thứ nhất của cụ Bùi Văn K là cụ Quách Thị Đ, ông Bùi Văn C1, bà Bùi Thị C, ông Bùi Văn C2, bà Bùi Thị H và bà Bùi Thị T. Các bên thống nhất thửa đất và nhà trên đất có giá 380.000.000 (*Ba trăm tám mươi triệu*) đồng. Trong đó, phần nhà và các công trình xây dựng trên đất do ông Vũ Khắc T, bà Bùi Thị U (là con gái và con rể ông Bùi Văn C1) xây có trị giá 200.000.000 (*Hai trăm triệu*) đồng. Các đồng thừa kế nhất trí trừ phần giá trị nhà và công trình xây dựng trên đất cho ông Vũ Khắc T, bà Bùi Thị U và xác nhận số tiền còn lại là 180.000.000 đồng là giá trị di sản thừa kế của cụ Bùi Văn K chia cho 6 người thừa kế; mỗi kỳ phần có giá trị 30.000.000 (*Ba mươi triệu*) đồng. Các đồng thừa kế nhất trí để ông Vũ Khắc T, bà Bùi Thị U có toàn quyền sử dụng thửa đất là di sản của cụ Bùi Văn K và ông Vũ Khắc T, bà Bùi Thị U có nghĩa vụ trả cho các đồng thừa kế phần di sản mỗi người được hưởng bằng tiền là 30.000.000đ/người. Ông Bùi Văn C1, Bùi Văn C2 tặng cho phần di sản được nhận cho ông Vũ Khắc T và bà Bùi Thị U; ông Vũ Khắc T, bà Bùi Thị U có nghĩa vụ trả cho cụ Quách Thị Đ và các bà Bùi Thị C, Bùi Thị H và Bùi Thị T mỗi người 30.000.000 (*Ba mươi triệu*) đồng. (ông Vũ Khắc T và bà Bùi Thị U đã thực hiện việc trả tiền ngay tại phiên hòa giải).

Phần đất của cụ Quách Thị Đ, cụ Quách Thị Đ tặng cho bà Bùi Thị C.

Bà Bùi Thị C, Ông Vũ Khắc T và bà Bùi Thị U có quyền đề nghị cơ quan quản lý đất đai có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo thỏa thuận nêu trên.

3. Án phí: Những người thừa kế là cụ Quách Thị Đ, ông Bùi Văn C1, bà Bùi Thị C, ông Bùi Văn C2, bà Bùi Thị H và bà Bùi Thị T mỗi người nhận chịu

750.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Cụ Quách Thị Đ được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0005518, ngày 24/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn; cụ Quách Thị Đ còn phải nộp tiếp 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn